TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2025/HS-PT
Ngày: 10/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Trần Huy Đức**

Các Thẩm phán: ông **Phạm Tồn**

ông **Đinh Phước Hòa**

- Thư ký phiên tòa: ông **Phan Nguyễn Thanh Toàn** - Thẩm tra viên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà **Phan Thị Xuân Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng mở phiên toà xét xử công khai theo thủ tục phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2025/TLPT-HS ngày 22/7/2025 đối với bị cáo Trần Văn Q, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm về tội "Giết người", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 18/6/2025.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn Q, sinh ngày 10/4/1976, tại thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: số B H, khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (Nay là: B H, phường T, thành phố Đà Nẵng); giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên bán xăng dầu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Việt P (đã chết) và bà Ngô Thị N (sinh năm 1957); có vợ là Nguyễn Thị Ngọc D (sinh năm 1996) và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 05/12/2001, bị Toà án nhân dân thị xã Tam Kỳ (nay là thành phố T) xử phạt 12 tháng tù về tội *"Cướp giật tài sản"*, đã xoá án tích.

- Ngày 06/3/2020, bị Công an phường A xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/01/2025, chuyển tạm giam ngày 04/02/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Đ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo* Trần Văn Q: Ông Trần Hải Á, Luật sư của Công ty L1, thuộc Đoàn luật sư thành phố Đ; Địa chỉ: số G Đ, phường A, quận S, TP . (nay là: số G Đ, phường A, TP .). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Q và chị Nguyễn Thị Ngọc D kết hôn vào năm 2016 và sống chung với nhau tại nhà của Q ở số B H, thuộc khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Đến năm 2017, sau khi chị D sinh con thì chị D cùng con là cháu Trần Minh T1 chuyển về sống tại nhà ba mẹ ruột của chị D là ông Nguyễn Văn S và bà Trương Thị Lê T2 số 90 T, thành phố T. Hằng ngày, Q đi làm tại Cửa hàng xăng dầu, tối thì Q đến ở cùng với mẹ con chị D. Đến khoảng tháng 10/2024, vợ chồng Q mua 01 xe ô tô biển kiểm soát 92A-412.45, do chị D đứng tên chủ sở hữu. Trong quá trình chung sống, giữa Q và bà Trương Thị Lê X ra mâu thuẫn với nhau nên từ ngày 25/11/2024, Q không đến sống chung tại nhà Số I T, thành phố T. Riêng xe ô tô thì chị D đưa về đậu tại bãi đất trống trước nhà số I T và dùng lưới B40 để rào lại và có dùng ổ khoá để khoá lại.

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 29/01/2025 (tức Mùng 1 Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025), sau khi đã uống bia, Trần Văn Q điều khiển xe máy biển kiểm soát 43K-112 (xe này Quốc mượn của bạn) đi đến nhà ông Nguyễn Văn S, Q gặp và yêu cầu chị D đưa chìa khoá xe ô tô biển kiểm soát 92A-412.45 cho Q để Q lấy xe đi nhưng nhưng chị D nhận thấy Q đã uống rượu, bia nên không đồng ý giao xe cho Q. Sau đó, khi Q đi từ trong nhà ra thì con chó (của ông Nguyễn Văn S) sủa nên Q dùng tay đánh con chó; thấy vậy ông Nguyễn Văn S có nói "mắc chi mi đánh con chó?" nên giữa Q và ông S xảy ra cãi vã với nhau. Nghe tiếng cãi nhau, ông Nguyễn Văn D1 *(là con ruột của ông S, anh ruột chị D, sống cách nhà ông S khoảng 20m)* đi từ trong nhà anh D1 qua nhà ông S và khuyên bảo Q thì Q điều khiển xe máy đi về.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến nhà, Q lấy 01 (một) con dao, loại dao bầu, dài 35cm, cán bằng gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn, dài 21cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 5,8cm và 01 (một) thanh gỗ dài 67cm, dạng hình hộp chữ nhật có kích thước (3,1x5,1)cm, rồi quay lại nhà ông S. Khi đến nơi, Q vừa la hét vừa dùng thanh gỗ đập phá cửa lưới B40 để vào lấy xe ô tô. Chị D từ trong nhà đi ra, đứng bên trong cổng nói vọng ra với nội dung không cho Q đập phá nên giữa Q và chị D tiếp tục xảy ra cãi vã. Lúc này, Q nói với chị D: *"mi không đưa xe thì tau đốt xe"* rồi Q vứt đoạn cây gỗ và đi đến vị trí dựng xe máy, lấy con dao bầu cầm trên tay. Nghe tiếng cãi nhau, ông D1 đi từ trong nhà anh D1 ra và có nói

"Mùng 1 mà sao mi tới quậy miết rứa, về đi". Nghe vậy, Q nói với ông D1 *"Ông đứng im đó, ông đi tới là tôi đâm ông đó"*; Q thấy ông D1 vẫn đi về phía Q nên Q cầm dao xông về phía ông D1, Quốc đứng đối diện với ông D1 *(khu vực đường bê tông trước nhà* số I T, thuộc khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam*)*, Q dùng con dao bầu đâm 01 nhát vào vùng bụng bên trái của ông D1 (khi Q đâm thì lưỡi dao trúng vào tay trái của ông D1 rồi đâm thẳng vào phần bụng của ông D1); Q rút dao ra thì ông D1 ngã xuống đường, còn Q cầm dao quay lại đứng bên cạnh chiếc xe máy. Lúc này, ông Trương T3 đến lấy con dao trên tay Q, Quốc bỏ đi.

Về phần ông Nguyễn Văn D1, sau khi bị Q đâm thì được bạn là anh Huỳnh Phát Cổ M và anh Đào Văn T4 dùng xe mô tô chở đến Bệnh viện Đ để cấp cứu nhưng ông D1 đã chết trên đường đi cấp cứu.

Lúc 14 giờ 30 phút ngày 29/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) Công an tỉnh Q đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Quảng Nam, Công an thành phố T tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi ông Nguyễn Văn D1.

Đối với con dao, sau khi ông Trương T3 lấy con dao từ tay Q thì đưa lại con dao cho ông Nguyễn Văn S, ông S đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q.

Lúc 19 giờ 15 phút ngày 29/01/2025, Trần Văn Q đến Phòng C Công an tỉnh Q đầu thú và khai nhận hành vi dùng dao đâm chết ông Nguyễn Văn D1 như nêu trên.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 115/KLGĐTT-KTHS(PY) ngày 03/02/2025 của Phòng C Công an tỉnh Q kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Da toàn thân trắng bệch nhợt nhạt; hoen tử thi ít, nhợt nhạt; kết mạc mi mắt hai bên nhợt nhạt; niêm mạc môi nhợt nhạt;

- Ổ bụng tụ nhiều máu loãng và máu đông (ước lượng khoảng 3,5lit);

- Vết thương thấu vùng ¼ bụng dưới bên trái (Vết 01) gây thủng cơ bụng, đứt gần hoàn toàn 01 quai ruột non, thủng mạc treo ruột già và rách động mạch mạc treo tràng trên;

- Vết rách da vùng cẳng tay bên trái (Vết 02) gây đứt cơ vùng cẳng tay bên trái, khứa vào xương quay bên trái.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết: sốc mất máu tối cấp do vết thương thấu bụng gây rách động mạch mạc treo tràng trên.

- Cơ chết hình thành vết thương:

+ Vết 01: vật sắc nhọn tác động rất mạnh vào vùng ¼ bụng dưới bên trái theo hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải và từ dưới lên trên;

+ Vết 02: vật sắc nhọn tác động rất mạnh vào vùng mặt sau trong đoạn 1/3 giữa cẳng tay bên trái theo hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải và từ trên xuống dưới.

Tại Bản kết luận giám định số 204/KL-KTHS ngày 19/02/2025 của Phân Viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Trên con dao *(con dao dài 35cm, cán bằng gỗ, màu nâu, dài 14cm, rộng 03cm; lưỡi bằng kim loại, màu trắng-nâu, dài 21cm, phần rộng nhất 5,8cm)* có máu của ông Nguyễn Văn D1.

* Đồ vật, tài liệu thu giữ:

- 01 (một) con dao, dài 35cm, cán bằng gỗ, màu nâu, dài 14cm, lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn, dài 21cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 5,8cm.

- 01 (một) đoạn cây gỗ dạng hình hộp chữ nhật dài 67cm, kích thước (3,1x5,1)cm; 01 (một) quần vải kaki; 01 (một) đôi dép màu nâu; 01 (một) áo khoác dài tay; 01 (một) quần lót vải màu xanh; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đã qua sử dụng, trên mũ có dòng chữ pvoilube, phía sau bị bể không rõ hình dạng; 01 (một) mẫu chất màu nâu đỏ.

- 01 (một) đĩa DVD, lưu trữ 02 đoạn video trích xuất từ camera của nhà bà Phùng Thị Thanh T5 *(sinh năm 1971, trú tại* Số I T, phường A, thành phố T*)* ghi lại hình ảnh Trần Văn Q có hành vi dùng dao đâm ông Nguyễn Văn D1.

- 01 (một) USB hiệu Kingston 8GB, chứa đoạn video trích xuất từ camera đặt tại khu vực đậu xe của quán B1 do ông Hoàng Ngọc H *(sinh năm 1984, trú tại* Số G T, phường A, thành phố T*)* làm chủ; ghi lại ghi lại hình ảnh Trần Văn Q có hành vi dùng dao đâm ông Nguyễn Văn D1.

- Số tiền 20.000.000 đồng do ông Trần Quốc T6 *(là em ruột bị cáo* Trần Văn Q*)* tự nguyện giao nộp để khắc phục hậu quả, hiện đang tạm gửi trong tài khoản của Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q tại Kho bạc Nhà nước Khu vực X1.

- 01 đĩa ghi hình có âm thanh buổi hỏi cung bị cáo ngày 27/3/2025.

** Về trách nhiệm dân sự:*

- Bà Nguyễn Thị Ngọc M1 (là vợ ông Nguyễn Văn D1) yêu cầu bị cáo Trần Văn Q có trách nhiệm bồi thường các khoản sau:

+ Bồi thường tổn thất tinh thần cho vợ và con của anh D1 gồm: Bà Nguyễn Thị Ngọc M1, cháu Nguyễn Văn Tuấn A, Nguyễn Thị Ngọc Á1 số tiền 140.000.000

đồng;

+ Cấp dưỡng cho 02 con của anh Nguyễn Văn D1, mỗi tháng mỗi cháu 2.500.000 đồng kể từ khi anh D1 mất cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi.

- Bà Trương Thị L và ông Nguyễn Văn S (là cha mẹ anh D1) không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Bị cáo đã tác động gia đình giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả do bị cáo gây ra.

Quá trình điều tra, Trần Văn Q đã đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 18/6/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội *"Giết người"*.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 29/01/2025).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/6/2025, bị cáo Trần Văn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo có xác nhận của B Giám thị Trại tạm giam Công an tỉnh Q vào ngày 27/6/2025.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng tuyên phạt bị cáo tù có thời hạn vì tại giai đoạn phúc thẩm có các tình tiết mới sau đây:

- Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm cho gia đình người bị hại 120.000.000 đồng, cộng với 20.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường, tổng cộng đã khắc phục xong 140.000.000 đồng theo quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên.

- Vợ của người bị hại là bà Nguyễn Thị Ngọc M1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Hàng xóm và đồng nghiệp của bị cáo có đơn xin cứu xét, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Mẹ của bị cáo là bà Ngô Thị N đã viết giấy cho tặng 02 con của người bị hại số tiền 400.000.000 đồng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 09/9/2025 sau khi giải chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và bán nhà, đất (việc cho tặng có sự chứng kiến của ông Trần Quốc T6 là em ruột của bị cáo).

Tại phiên toà phúc thẩm, Kiểm sát viên đại diện cho Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/6/2025, bị cáo Trần Văn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn có xác nhận của B Giám thị Trại tạm giam Công an tỉnh Q vào ngày 27/6/2025. Theo quy định tại khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo:

[2.1]. Về tội danh: Trong vụ án này, chỉ vì lý do nhỏ nhặt, bị cáo đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào bụng là vùng trọng yếu trên cơ thể của ông Nguyễn Văn D1, hậu quả làm cho ông D1 tử vong trên đường đưa đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính côn đồ, hung hãn, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo đã xâm phạm trái pháp luật đến tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội "Giết người" quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt: Bị cáo phạm tội với tình tiết định khung *"Có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và tác động gia đình khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại 20.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Q tù chung thân là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000 đồng, cộng với 20.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường, tổng cộng đã khắc phục toàn bộ

trách nhiệm dân sự là 140.000.000 đồng theo quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên, được vợ của người bị hại là bà Nguyễn Thị Ngọc M1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Hàng xóm và đồng nghiệp của bị cáo cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mẹ của bị cáo là bà Ngô Thị N đã viết giấy cho tặng 02 con của người bị hại số tiền 400.000.000 đồng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 09/9/2025 sau khi giải chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và bán nhà, đất (việc cho tặng có sự chứng kiến của ông Trần Quốc T6 là em ruột của bị cáo). Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chuyển hình phạt đối với bị cáo từ tù chung thân sang hình phạt tù có thời hạn cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa cho xã hội.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 18/6/2025 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Văn Q 20 (hai mươi) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 29/01/2025).

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Trần Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDTC - Vụ I;
- Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CA thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- THA dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam số 2 CA thành phố Đà Nẵng (02 bản để giao cho bị cáo 01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HCTP, LTHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Huy Đức